

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦU NGANG
TỈNH TRÀ VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 44/2025/HS-ST

Ngày: 27-06-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG, TỈNH TRÀ VINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mộng Tiền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Được.

Bà Lê Thị Hạnh Dung

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Minh Trí, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:** Ông Hứa Văn Biên, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 06 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/2025/TLST-HS, ngày 29 tháng 05 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2025/QĐXXST-HS, ngày 09 tháng 06 năm 2025 và Thông báo về việc dời ngày mở phiên tòa số: 01/TB-TA ngày 16 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo:

Thạch Sa Mon T, sinh ngày 15/09/1977 tại tỉnh Trà Vinh; nơi cư trú: ấp G, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch C, sinh năm 1948 (đã chết) và bà Thạch Thị M, sinh năm 1952; Vợ tên Kiên Thị Kha M1, sinh năm 1977; con có 02 người, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2005. Anh, chị, em ruột gồm có 07 người (kể cả bị cáo), lớn nhất sinh năm 1973, nhỏ nhất sinh năm 1995; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 21/01/2025 đến nay (Bị cáo có mặt).

- **Người bào chữa cho bị cáo Thạch Sa Mon T:** Bà Phạm Thị Thiên P, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh T (có mặt).

- **Bị hại:** Ông Kiên C1, sinh ngày 20/04/1987; Địa chỉ: ấp G, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh (có mặt).

- **Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp bị hại Kiên C1:** Bà Lục Khả T1, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh T (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Sơn Thị Q, sinh ngày 19/06/1981; Địa chỉ: ấp G, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh (Yêu cầu xét xử vắng mặt).

- Người làm chứng:

1. Ông Sơn D, sinh ngày 01/01/1979 (vắng mặt).
 2. Bà Kiên Thị Pha L, sinh ngày 01/01/1979 (vắng mặt).
 3. Chị Sơn Thị Mỹ N, sinh ngày 06/05/2005 (vắng mặt).
 4. Anh Thạch Sam B, sinh ngày 05/10/2003 (vắng mặt).
 5. Bà Thạch Thị B1, sinh ngày 01/01/1952 (Yêu cầu xét xử vắng mặt).
- Cùng địa chỉ: ấp G, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Người phiên dịch tiếng Khmer: Ông Kim Na R – Nguyên cán bộ Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện C, tỉnh Trà Vinh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 40 phút ngày 03/11/2024, tại nhà bà Kiên Thị Pha L thuộc ấp G, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh có tổ chức uống rượu gồm có Kiên Chhưone (em ruột bà Pha L) và Thạch K. Một lúc sau thì bị cáo Thạch Sa Mon T (anh rể bà Pha L) đến cùng uống rượu. Trong lúc uống rượu, giữa bị cáo và Kiên C1 xảy ra cự cãi với nhau, lúc này Thạch K ra về trước, còn bị cáo và Kiên C1 tiếp tục cự cãi, K1 Chhưone dùng tay đánh trúng vào vùng mặt của bị cáo làm bị cáo té úp mặt xuống nền đất nhưng không bị thương tích, bị cáo đứng dậy định đánh trả thì được mọi người can ngăn, Kiên C1 về nhà ở gần đó. Do tức giận về việc bị K1 Chhưone đánh, bị cáo về nhà lấy một cây dao dài 26,5cm bỏ vào túi quần và cầm theo một cây rựa dài 85cm có lưỡi bằng kim loại đi tìm Kiên C1 để chém gây thương tích.

Khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày, bị cáo đi đến đứng trước sân nhà của Kiên C1 thách thức ra đánh nhau. Khi nghe bị cáo thách thức, Kiên C1 cầm một cây trang (loại cây cào lúa) dài 155cm ra để phòng thân và khuyên bị cáo đi về, đi được một đoạn đến trước sân nhà thì Kiên C1 bị trượt chân té ngã với tư thế nằm nghiêng bên phải, tay phải chống xuống mặt đất, bị cáo liền đi đến vị trí Kiên C1 đang té ngã, cầm cây rựa bằng hai tay chém về phía Kiên C1 nhưng không trúng, bị cáo tiếp tục cầm cây rựa bằng hai tay chém theo hướng ngược lại từ trên xuống, từ trái sang phải, lưỡi rựa trúng vào vùng 1/3 dưới mặt trước cánh tay trái của Kiên C1 gây thương tích, rồi bị cáo rời khỏi hiện trường.

Sau khi bị chém gây thương tích, Kiên Chhưone được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ và chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh T điều trị, đến ngày 14/11/2024 thì xuất viện. Ngày 21/11/2024, Kiên C1 gửi đơn yêu cầu giám định tỷ lệ thương tật và yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo.

Sau khi tiếp nhận nguồn tin, Công an xã T tiến hành xác minh làm rõ, quản lý hung khí là cây rựa dài 85cm của bị cáo dùng để chém Kiên C1 gây thương tích; ngoài ra còn quản lý cây dao dài 26,5cm và cây trang cào lúa dài 155cm. Sau đó chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 413/2024/KLTTCT-TTPY ngày 02/01/2025 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh T kết luận về thương tích đối với Kiên Chhưone như sau: Tổn thương hoàn toàn dây thần kinh giữa bên trái, tỷ lệ 31%; Tổn thương dây thần kinh bì cẳng tay trái, tỷ lệ 11%; Đứt động mạch cánh tay trái, tỷ lệ 7%; Sẹo vùng mặt trước cánh tay trái kèm theo đứt cơ nhị đầu đã khâu nối, tỷ lệ 5%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân Kiên C1 tại thời điểm giám định là: 46%.

Cơ chế hình thành vết thương trên người của K1 Chhưone là: Do ngoại lực tác động trực tiếp, vật gây ra thương tích trên là: Vật sắc, hướng từ trên xuống. Cây rựa dài 85cm; lưỡi rựa bằng kim loại dài 31,5cm, bản rộng nhất 5,5cm, sắc bén một bề, mũi nhọn; cán rựa bằng gỗ tròn dài 53,5cm, đường kính 03cm có thể gây ra thương tích cho bị hại Kiên C1.

Ngày 20/01/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị cáo đối với Thạch Sa Mon T về tội Cố ý gây thương tích và ra lệnh bắt tạm giam phục vụ điều tra.

Ngày 28/02/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang quyết định chuyển vụ án hình sự đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T để điều tra theo quy định của pháp luật.

Ngày 03/4/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T tiến hành thực nghiệm điều tra, kết quả thực nghiệm phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng, vật chứng đã quản lý và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng còn đang quản lý gồm:

- 01 (một) cây rựa dài 85 cm; lưỡi rựa bằng kim loại dài 31,5cm, bản rộng nhất 5,5cm, sắc bén một bề, mũi nhọn; cán rựa bằng gỗ tròn dài 53,5 cm, đường kính 03cm.

- 01 (một) cây dao dài 26,5cm; lưỡi dao bằng kim loại dài 16cm, bản rộng nhất 3,5cm, sắc bén một bề, mũi bằng; cán dao bằng nhựa màu xanh dài 10,5cm.

- 01 (một) cây trang (loại cây trang cào lúa) dài 155cm; lưỡi trang bằng kim loại có kích thước 40 x 12cm; cán bằng gỗ tròn.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Kiên C1 yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản chi phí điều trị với số tiền là 4.000.000 đồng. Bị cáo chưa bồi thường số tiền này.

Tại cáo trạng số 23/CT-VKS-HS ngày 28 tháng 05 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Thạch Sa Mon T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình

sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát bổ sung áp dụng tình tiết cho bị cáo là người dân tộc thiểu số, không biết chữ, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa bị cáo Thạch Sa Mon T trình bày: Hành vi phạm tội của bị cáo đúng bản Cáo trạng mô tả, các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo khai là tự nguyện, đúng sự thật, không ai ép buộc, bị cáo không có ý kiến bổ sung hay khiếu nại gì về bản Cáo trạng mà thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa bị hại ông Kiên C1 trình bày: Bị cáo đã dùng cây rựa chém bị hại gây thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 46%. Về trách nhiệm hình sự bị hại không yêu cầu giảm nhẹ cho bị cáo mà bị hại yêu cầu xem xét theo quy định pháp luật. Về trách nhiệm dân sự, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 4.000.000 đồng. Ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa bị cáo Thạch Sa Mon T đồng ý bồi thường số tiền 4.000.000 đồng cho bị hại ông Kiên C1.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh tại phiên tòa: Sau khi phân tích các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Đồng thời bổ sung tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Thạch Sa M2 Tha phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Thạch Sa M2 Tha từ 05 năm đến 06 năm tù. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho ông K1 Chhưone số tiền 4.000.000 đồng. Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng và miễn nộp án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa người bào chữa trình bày lời bào chữa cho bị cáo Thạch Sa Mon T: Thống nhất bản Cáo trạng số: 23/CT-VKS-HS ngày 28 tháng 05 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang truy tố bị cáo Thạch Sa Mon T về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là đúng. Thống nhất áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo là người dân tộc Khmer, sống ở ấp có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, không biết chữ nên hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Bị cáo phạm tội trong tình trạng có sử dụng rượu do tức giận đã bị ông C1 đánh nên bị cáo không kiểm chế được hành vi của mình. Quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Đề nghị áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự,

xử phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo sớm về gia đình. Về trách nhiệm dân sự ghi nhận ý kiến bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 4.000.000 đồng, về vật chứng đề nghị xử theo quy định của pháp luật, xem xét cho bị cáo được miễn nộp áp phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người bị hại phát biểu: Thống nhất về tội danh “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự và đề nghị tình tiết giảm nhẹ, mức hình phạt cho bị cáo mà phía đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi xã hội. Về trách nhiệm dân sự ghi nhận ý kiến bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 4.000.000 đồng, về vật chứng đề nghị xử theo quy định của pháp luật. Ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Thạch Sa Mon T khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng bản Cáo trạng mô tả, phù hợp với lời khai, biên bản hỏi cung của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, kết luận giám định và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Khoảng 18 giờ 40 phút ngày 03/11/2024 trong lúc uống rượu tại nhà của bà Kiên Thị Pha L giữa bị cáo và bị hại K1 Chhưone xảy ra cự cãi với nhau, bị hại Kiên C1 dùng tay đánh trúng vào vùng mặt của bị cáo làm bị cáo té úp mặt xuống nền đất nhưng không bị thương tích, bị cáo đứng dậy định đánh trả thì được mọi người can ngăn, bị hại Kiên C1 về nhà ở gần đó. Do tức giận về việc bị K1 Chhưone đánh, bị cáo về nhà lấy một cây dao dài 26,5cm bỏ vào túi quần và cầm theo một cây rựa dài 85cm có lưỡi bằng kim loại đi tìm bị hại Kiên C1 để chém gây thương tích. Khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày, bị cáo đi đến đứng trước sân nhà của bị hại Kiên C1 thách thức ra đánh nhau. Khi nghe bị cáo thách thức, bị hại Kiên C1 cầm một cây trang (loại cây cào lúa) dài 155cm đi ra được một đoạn đến trước sân nhà thì bị hại Kiên C1 bị trượt chân té ngã với tư thế nằm nghiêng bên phải, tay phải chống xuống mặt đất, bị cáo liền đi đến vị trí bị hại Kiên C1 đang té ngã, cầm cây rựa bằng hai tay chém về phía bị hại Kiên C1 nhưng không trúng, bị cáo tiếp tục cầm cây rựa bằng hai tay chém theo hướng ngược lại từ trên xuống, từ trái sang phải, lưỡi rựa trúng vào vùng 1/3 dưới mặt trước cánh tay trái của bị hại K1 Chhưone gây thương tích, rồi bị cáo rời khỏi hiện trường.

Căn cứ Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 413/2024/KLTTCT-TTPY ngày 02/01/2025 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh T kết luận về thương tích đối với Kiên Chhưone như sau: Tổn thương hoàn toàn dây thần kinh giữa bên trái, tỷ lệ 31%; Tổn thương dây thần kinh bì cẳng tay trái, tỷ lệ 11%; Đứt động mạch cánh tay trái, tỷ lệ 7%; Sẹo vùng mặt trước cánh tay trái kèm theo đứt cơ nhị đầu đã khâu nối, tỷ lệ 5%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân Kiên C1 tại thời điểm giám định là: 46%. Cơ chế hình thành vết thương trên người của K1 Chhưone là: Do ngoại lực tác động trực tiếp, vật gây ra thương tích trên là: Vật sắc, hướng từ trên xuống. Cây rựa dài 85cm; lưỡi rựa bằng kim loại dài 31,5cm, bản rộng nhất 5,5cm, sắc bén một bề, mũi nhọn; cán rựa bằng gỗ tròn dài 53,5cm, đường kính 03cm có thể gây ra thương tích cho bị hại Kiên C1. Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội dùng cây rựa dài 85cm là hung khí nguy hiểm chém bị hại K1 Chhưone trúng một nhát vào vùng 1/3 dưới mặt trước cánh tay trái, hậu quả đã gây thương tích cho bị hại K1 Chhưone với tỷ lệ tổn thương cơ thể được kết luận giám định là 46%.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của bị hại K1 Chhưone là hành vi nguy hiểm cho xã hội, bởi vì sức khỏe của con người là vốn quý của xã hội và được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác đều phải được xử lý theo quy định của pháp luật. Về tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, bị cáo đã trưởng thành có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và biết được cây rựa dài 85cm và cây dao dài 26,5cm đều là hung khí nguy hiểm, có khả năng gây thương tích nặng nếu tấn công người khác nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm đến cùng với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm hoàn thành, hậu quả đã xảy ra. Nguyên nhân phạm tội xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ, dù đã được can ngăn nhưng bị cáo vẫn mang theo hung khí đi tìm bị hại để trả thù, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Lợi dụng lúc bị hại trượt ngã và không còn khả năng phòng vệ, bị cáo đã dùng rựa chém liên tiếp, trong đó nhát chém thứ hai đã gây thương tích 46% cho bị hại. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Luận tội của Viện kiểm sát là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo và nhằm mục đích răn đe, phòng ngừa chung.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải. Bên cạnh đó, bị cáo là người dân tộc thiểu số, không biết chữ, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Hội đồng xét xử áp dụng các tình

tiết giảm nhẹ này theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Kiên C1 yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị và đi lại số tiền 4.000.000 đồng phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường toàn bộ số tiền này. Hội đồng xét xử xét thấy sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên ghi nhận.

[4] Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự

Các vật chứng gồm: 01 (một) cây rựa dài 85 cm; lưỡi rựa bằng kim loại dài 31,5cm, bản rộng nhất 5,5cm, sắc bén một bề, mũi nhọn; cán rựa bằng gỗ tròn dài 53,5 cm, đường kính 03cm. 01 (một) cây dao dài 26,5cm; lưỡi dao bằng kim loại dài 16cm, bản rộng nhất 3,5cm, sắc bén một bề, mũi bằng; cán dao bằng nhựa màu xanh dài 10,5cm và 01 (một) cây trang (loại cây trang cào lúa) dài 155cm; lưỡi trang bằng kim loại có kích thước 40 x 12cm; cán bằng gỗ tròn. Vật chứng là tài sản của bị cáo, bị hại dùng vào việc gây thương tích, có liên quan đến vụ án và bị cáo, bị hại có yêu cầu tịch thu tiêu hủy nên Hội đồng xét xử quyết định tuyên tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên bị cáo Thạch Sa M2 Tha được miễn án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[6] Tính hợp pháp của các hành vi và quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Xét lời trình bày bào chữa của người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên và xem xét miễn án phí cho bị cáo là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận. Xét lời trình bày của người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 4.000.000 đồng là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Xét lời luận tội của Kiểm sát viên trình bày về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, miễn án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm nêu trên là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Thạch Sa M2 Tha phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Thạch Sa M2 Tha 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 21/01/2025.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 584, 585, 586, 588, 590 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số: 02/2022/NQ-HĐTP, ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Buộc bị cáo Thạch Sa M2 Tha bồi thường cho ông K1 Chhưone số tiền 4.000.000 đồng (*Bốn triệu đồng*).

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu thêm cho bên được thi hành khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về vật chứng: Căn cứ vào quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) cây rựa dài 85 cm; lưỡi rựa bằng kim loại dài 31,5cm, bản rộng nhất 5,5cm, sắc bén một bề, mũi nhọn; cán rựa bằng gỗ tròn dài 53,5 cm, đường kính 03cm.

- 01 (một) cây dao dài 26,5cm; lưỡi dao bằng kim loại dài 16cm, bản rộng nhất 3,5cm, sắc bén một bề, mũi bằng; cán dao bằng nhựa màu xanh dài 10,5cm.

- 01 (một) cây trang (loại cây trang cào lúa) dài 155cm; lưỡi trang bằng kim loại có kích thước 40 x 12cm; cán bằng gỗ tròn.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 12 tháng 06 năm 2025)

4. Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Thạch Sa Mon T.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt

có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Ngang;
- CCTHADS huyện Cầu Ngang;
- Công an tỉnh Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mộng Tiên